

KINH ĐẠI BẢO TÍCH

QUYỂN 116

Hán dịch: Đời nhà Lương, Tam tạng Pháp sư Mạn-đà-la-tiên.

Pháp hội 46: VĂN-THÙ-SƯ-LỢI THUYẾT BÁT-NHÃ (Phần 2)

Bấy giờ Tôn giả Xá-lợi-phất bạch Đức Phật:

–Bach Thế Tôn! Như Bát-nhã ba-la-mật-đa được Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đã nói, không phải chỗ có thể hiểu của hàng Bồ-tát sơ học.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói:

–Chẳng những hàng Bồ-tát sơ học không biết được, mà hàng Thanh văn, Duyên giác, bậc mà chỗ làm đã xong cũng chưa biết được. Thuyết pháp như vậy không có ai là người hay biết. Vì sao? Vì tướng Bồ-đề thật ra không có pháp gì để được biết.

Bồ-đề như vậy tánh tướng không tịch, không có thấy, không có nghe, không có được, không có niệm, không có sinh, không có diệt, không có nói, không có nghe, không có chứng, không có biết, không có hình, không có tướng, như vậy thì làm sao lại sẽ có người được Bồ-đề?

Tôn giả Xá-lợi-phất nói với Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Đức Phật ở trong pháp giới không có chứng Vô thượng Bồ-đề ư?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói:

–Không vậy, thưa Tôn giả Xá-lợi-phất! Thế Tôn tức là pháp giới. Nếu đem pháp giới để chứng pháp giới là tranh luận.

Thưa Tôn giả Xá-lợi-phất! Tướng pháp giới là Bồ-đề. Vì sao? Vì trong pháp giới ấy không có tướng chúng sinh, vì tất cả pháp là không. Tất cả pháp không, tức là Bồ-đề, vì là không có hai, không có phân biệt.

Thưa Tôn giả Xá-lợi-phất! Trong không phân biệt thì không có người biết. Nếu không có người biết thì không có lời, không có nói. Không có tướng ngôn thuyết, thì không phải có cũng không phải không, mà cũng không phải không biết. Tất cả các pháp cũng như vậy. Vì sao? Vì tất cả các pháp không thấy nơi nào là tánh quyết định cả.

Như tướng của tội nghịch không thể nghĩ bàn được. Vì sao? Vì thực tướng của các pháp không thể hư hoại. Tội nghịch như vậy cũng không có bản tánh, nó không sinh thiên thượng, không đọa địa ngục cũng không nhập Niết-bàn. Vì sao? Vì tất cả nghiệp duyên đều an trụ thực tế, không đến không đi, không phải nhân quả, không phải không nhân quả. Vì sao? Vì pháp giới vô biên không có tiền không có hậu.

Vì thế nên, này Tôn giả Xá-lợi-phất! Nếu thấy Tỳ-kheo phạm tội trọng không đọa địa ngục, Tỳ-kheo thanh tịnh không nhập Niết-bàn, Tỳ-kheo như vậy không phải ứng cúng không phải không ứng cúng, không phải tận lậu không phải không tận lậu. Vì sao? Vì ở trong các pháp an trụ bình đẳng vậy.

Tôn giả Xá-lợi-phất hỏi:

–Thưa Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Thế nào gọi là pháp nhẫn không thoái?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

– Không thấy chút pháp gì có tướng sinh diệt, gọi là pháp nhãn không thoái.

Tôn giả Xá-lợi-phất hỏi:

– Thế nào lại gọi là Tỳ-kheo không điều phục?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói:

– A-la-hán lậu tận, gọi bậc đó là không điều phục. Vì sao? Vì A-la-hán đã dứt hết các kết sử, không còn có chỗ điều phục nên gọi là không điều phục. Nếu người tâm hành thì gọi là phạm phu. Vì sao? Vì phạm phu chúng sinh không thuận pháp giới nên gọi là quá.

Tôn giả Xá-lợi-phất nói:

– Lành thay, lành thay! Nay ngài vì tôi mà khéo giải nghĩa A-la-hán lậu tận.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói:

– Đúng như vậy. Tôi chính là lậu tận chân A-la-hán. Vì sao? Vì ý muốn dứt cầu Thanh văn, cầu Bích-chi-phật, do đó mà gọi là lậu tận được quả vị A-la-hán.

Phật hỏi Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

– Các Bồ-tát lúc ngồi đạo tràng có giác ngộ Vô thượng Bồ-đề chăng?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói:

– Lúc ngồi đạo tràng Bồ-tát không có giác ngộ Vô thượng Bồ-đề. Vì sao? Vì tướng Bồ-đề không có chút pháp gì để được gọi là Vô thượng Bồ-đề. Bồ-đề không có tướng, ai có thể ngồi được, cũng không có ai phát khởi, do đó nên chẳng thấy Bồ-tát ngồi đạo tràng, cũng không có sự giác ngộ chứng Vô thượng Bồ-đề.

Bạch Thế Tôn! Bồ-đề tức ngũ nghịch, ngũ nghịch tức Bồ-đề. Vì sao? Vì Bồ-đề và ngũ nghịch không có hai tướng, không có giác, không người giác, không có thấy không người thấy, không có biết không người biết, không có phân biệt không người phân biệt, tướng như vậy gọi đó là Bồ-đề. Thấy tướng ngũ nghịch cũng như vậy.

Nếu ai nói có Bồ-đề để thủ chứng, thì nên biết người ấy là hạng tăng thượng mạn.

Đức Phật hỏi Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

– Ông nói ta là Như Lai, ông cũng cho rằng ta làm Như Lai chăng?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

– Không phải vậy, bạch Thế Tôn! Con không cho rằng Như Lai làm Như Lai. Không có tướng như có thể gọi được là như, cũng không có Như Lai trí, để có thể biết được như. Vì sao? Vì Như Lai và Như Lai trí không có hai tướng. Không là Như Lai, chỉ có danh tự thôi, như thế thì con sẽ như thế nào gọi là Như Lai được.

Đức Phật bảo Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

– Ông nghi ngờ Như Lai chăng?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

– Không phải vậy, bạch Thế Tôn! Con quán Như Lai không có tánh quyết định, không có sinh không có diệt, thế nên không nghi.

Đức Phật bảo Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

– Nay ông không cho rằng Như Lai xuất hiện nơi đời chăng?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

– Bạch Thế Tôn! Nếu có Như Lai xuất hiện nơi đời thì tất cả pháp giới cũng phải xuất hiện cả.

Đức Phật hỏi:

– Ông cho rằng hằng hà sa chư Phật nhập Niết-bàn chăng?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch Phật:

–Tướng của chư Phật duy nhất, không thể nghĩ bàn.

Đức Phật dạy:

–Đúng như vậy! Chư Phật là tướng duy nhất, tướng không thể nghĩ bàn.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nay Phật trụ thế chăng?

Phật bảo:

–Đúng như vậy.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói:

–Nếu Đức Phật trụ thế thì hằng hà sa chư Phật cũng phải trụ thế. Vì sao? Vì tất cả chư Phật đều đồng tướng duy nhất tướng chẳng thể nghĩ bàn. Tướng không thể nghĩ bàn ấy không có sinh, không có diệt.

Nếu vị lai Phật xuất thế thì tất cả chư Phật cũng phải đều xuất thế. Vì sao? Vì trong tướng không thể nghĩ bàn ấy không có tướng quá khứ, vị lai, hiện tại, chỉ do chúng sinh chấp trước cho rằng có xuất thế, có diệt độ.

Đức Phật bảo:

–Đây là chỗ hiểu biết của chư Như Lai, A-la-hán, Bồ-tát không thoái. Vì sao? Vì ba hạng này nghe pháp sâu xa có thể không phỉ báng, cũng không tán thán.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

–Tướng chẳng thể nghĩ bàn như vậy, ai sẽ phỉ báng, ai sẽ tán thán.

Đức Phật dạy:

–Như Lai chẳng thể nghĩ bàn, phàm phu cũng chẳng thể nghĩ bàn.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

–Phàm phu cũng chẳng thể nghĩ bàn chăng?

Đức Phật dạy:

–Phàm phu cũng chẳng thể nghĩ bàn. Vì sao? Vì tất cả tâm tướng đều chẳng thể nghĩ bàn.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

–Nếu như lời nói ấy thì Như Lai chẳng thể nghĩ bàn, phàm phu cũng chẳng thể nghĩ bàn, thì nay vô số chư Phật cầu đại Niết-bàn tự uổng phí nhọc nhằn. Vì sao? Vì pháp chẳng thể nghĩ bàn tức là đại Niết-bàn bình đẳng không có khác.

Phàm phu chẳng thể nghĩ bàn, chư Phật chẳng thể nghĩ bàn như vậy, những thiện nam, thiện nữ huân tập thiện căn, gần Thiện tri thức lâu dài, mới có thể biết được.

Đức Phật dạy:

–Ông muốn Như Lai là bậc tối thắng trong các chúng sinh chăng?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

–Con muốn Như Lai ở nơi các chúng sinh là tối thắng đệ nhất, chỉ vì tướng chúng sinh cũng chẳng thể nắm bắt.

Đức Phật dạy:

–Ông muốn Như Lai được pháp chẳng thể nghĩ bàn chăng?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

–Muốn cho Như Lai được pháp chẳng thể nghĩ bàn mà nơi các pháp không có ai thành tựu cả.

Đức Phật dạy:

–Ông muốn Như Lai thuyết pháp giáo hóa chăng?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

–Con muốn khiến Như Lai thuyết pháp giáo hóa mà người nói và người nghe đều bất khả đắc. Vì sao? Vì an trụ pháp giới. Pháp giới chúng sinh không có tướng sai biệt.

Đức Phật dạy:

–Ông muốn Như Lai làm phước điền vô thượng chăng?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

–Như Lai là phước điền vô tận, là tướng vô tận, tướng vô tận là phước điền vô thượng, không phải phước điền không phải không phước điền. Đây gọi là phước điền, không có các tướng sáng tối sinh diệt, đây gọi là phước điền. Nếu có thể hiểu biết tướng phước điền như vậy, là gieo sâu giống lành, nhưng cũng không có tăng không có giảm.

Đức Phật dạy:

–Thế nào là gieo giống phước điền không có tăng không có giảm?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

–Tướng phước điền không thể nghĩ bàn, nếu người ở trong ấy mà tu tập pháp lành đúng pháp thì cũng không thể nghĩ bàn. Gieo giống như vậy thì gọi là không có tăng không có giảm, cũng là phước điền tối thắng vô thượng.

Bấy giờ do thần lực của Đức Phật, cả đại địa chấn động sáu cách hiện ra tướng vô thường, có một vạn sáu ngàn người được Vô sinh pháp nhẫn, có bảy trăm Tỳ-kheo, ba ngàn Ưu-bà-tắc, bốn vạn ức Ưu-bà-di, sáu ngàn ức na-do-tha chư Thiên cõi Dục, đều xa lìa cấu trần, ở trong các pháp được Pháp nhẫn thanh tịnh.

Tôn giả A-nan đứng dậy để hở vai áo bên phải, gối phải chấm đất bạch:

–Bạch Thế Tôn! Do nhân duyên gì mà có sáu cách chấn động ấy?

Đức Phật dạy:

–Này A-nan! Vì ta nói tướng không sai biệt của phước điền nên hiện điềm ứng ấy. Thuở xưa, chư Phật cũng ở tại chỗ này nói tướng phước điền làm lợi ích cho chúng sinh và tất cả thế gian cũng chấn động sáu cách như vậy.

Tôn giả Xá-lợi-phất bạch:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi thật là chẳng thể nghĩ bàn. Vì sao? Vì pháp tướng được Bồ-tát nói đó chẳng thể nghĩ bàn.

Phật bảo Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Đúng như vậy! Như lời Xá-lợi-phất nói, những gì ông ấy nói, thật không thể nghĩ bàn.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

–Bạch Thế Tôn! Chẳng thể nghĩ bàn không thể nói được mà có thể nghĩ bàn cũng không thể nói được. Tánh nghĩ bàn và chẳng thể nghĩ bàn đều không thể nói được. Tướng của tất cả âm thanh không phải nghĩ bàn, cũng không phải không thể nghĩ bàn.

Đức Phật dạy:

–Ông nhập Tam-muội chẳng thể nghĩ bàn chăng?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

–Không phải vậy! Bạch Thế Tôn! Con tức là chẳng thể nghĩ bàn, không thấy có tâm hay nghĩ bàn thì sao lại bảo là nhập Tam-muội chẳng thể nghĩ bàn. Lúc con phát tâm ban đầu, con muốn nhập Tam-muội ấy, mà nay con tư duy thật không có tâm tướng để nhập Tam-muội. Như người học bắn tập lâu thì giỏi. Lúc sau dù vô tâm mà vì đã quen tập từ lâu nên buông tên ra đều trúng đích cả.

Cũng vậy, lúc ban đầu con học Tam-muội chẳng thể nghĩ bàn, buộc tâm một cảnh duyên, luyện tập thành thục rồi không còn có tâm tướng mà luôn cùng chung với Tam-

muội.

Tôn giả Xá-lợi-phất hỏi Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Còn có định thắng diệu tịch diệt nữa chăng?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói:

–Nếu có định chẳng thể nghĩ bàn thì Tôn giả có thể hỏi còn có định tịch diệt chăng? Cứ như ý tôi hiểu, thì định chẳng thể nghĩ bàn còn chẳng thể nắm bắt, sao lại hỏi có định tịch diệt ư.

Tôn giả Xá-lợi-phất hỏi:

–Định chẳng thể nghĩ bàn không thể có được ư?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói:

–Định nghĩ bàn có tướng để được, định chẳng thể nghĩ bàn không có tướng để được. Tất cả chúng sinh, thật sự thành tựu định chẳng thể nghĩ bàn. Vì sao? Vì tất cả tâm tướng tức chẳng phải tâm vậy, đây gọi là định chẳng thể nghĩ bàn. Do đây nên tướng tất cả chúng sinh và tướng định chẳng thể nghĩ bàn đồng nhau không sai biệt.

Phật khen Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Lành thay, lành thay! Ông từ lâu ở chỗ chư Phật đã trồng căn lành tịnh tu phạm hạnh, ông mới có thể diễn nói Tam-muội sâu xa. Nên nay ông an trụ trong Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

–Bạch Thế Tôn! Nếu con an trụ trong Bát-nhã ba-la-mật-đa, có thể nói những lời ấy, thì con có tướng an trụ ngã tưởng. Nếu an trụ trong có tướng và ngã tưởng thì Bát-nhã ba-la-mật-đa có xứ sở. Nếu an trụ nơi không có cũng là ngã tưởng, cũng gọi là xứ sở. Rồi lìa hai nơi ấy mà an trụ không chỗ an trụ, như chư Phật an trụ, an trụ nơi cảnh giới tịch diệt chẳng thể nghĩ bàn. Chẳng thể nghĩ bàn ấy gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa trụ xứ. Bát-nhã ba-la-mật-đa trụ xứ, tất cả pháp không có tướng, tất cả pháp không có tác. Bát-nhã ba-la-mật-đa tức là chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể nghĩ bàn tức pháp giới, pháp giới tức vô tướng, vô tướng tức chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể nghĩ bàn tức Bát-nhã ba-la-mật-đa, Bát-nhã ba-la-mật-đa tức pháp giới, không hai không khác, không hai không khác tức pháp giới, pháp giới tức vô tướng, vô tướng tức Bát-nhã ba-la-mật-đa giới, Bát-nhã ba-la-mật-đa giới tức chẳng thể nghĩ bàn giới, chẳng thể nghĩ bàn giới tức không sinh không diệt giới, không sinh không diệt giới tức chẳng thể nghĩ bàn giới.

Bạch Thế Tôn! Như Lai giới và ngã giới tức là tướng không hai. Người tu Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy thì không cầu Bồ-đề. Vì sao? Vì tướng Bồ-đề là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Nếu biết tướng của ngã mà không nhiếp trước, không biết không trước là chỗ biết chẳng thể nghĩ bàn Phật. Không biết, không chấp trước là chỗ biết của Phật. Vì sao? Vì thể tánh của biết vốn không có tướng thì làm sao có biết có chấp trước. Nếu bản tánh của cái biết không có tướng, không có chấp trước thì gọi là không có vật. Nếu không có vật là không xứ sở không có chỗ dựa nương, không có chỗ trụ. Không có dựa nương không trụ là không sinh không diệt. Nếu không sinh, không diệt, thì là công đức hữu vi và vô vi.

Nếu biết như vậy thì không có tâm tướng. Đã không tâm tướng thì không có biết công đức hữu vi vô vi. Vì thế nên cái không biết ấy là chẳng thể nghĩ bàn. Chẳng thể nghĩ bàn ấy là chỗ biết của Phật.

Cũng không có nắm giữ, không có không nắm giữ, không thấy tướng ba đời đến đi,

không nắm lấy sinh diệt và những khởi tác, cũng không đoạn chẳng thường. Biết như vậy thì gọi là chánh trí, là chẳng thể nghĩ bàn trí, như hư không, không có đây không có kia, không gì so sánh được, không có tốt xấu, không ngang bằng, không có hình tướng, không có dung mạo.

Đức Phật dạy:

–Này Văn-thù-sư-lợi! Nếu biết như vậy thì gọi là Trí không thoái chuyển.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói:

–Trí vô tác gọi là Trí không thoái chuyển. Ví như quặng vàng, trước hết phải đào luyện, rồi mới biết là vàng tốt hay xấu. Nếu chẳng đào luyện xử lý thì không biết được.

Tướng của Trí không thoái chuyển cũng như vậy, cảnh giới ấy cần phải thực hành mà không niệm không trước, không khởi không tác, hoàn toàn bất động, bất sinh bất diệt, như vậy tướng ấy mới hiển hiện.

Đức Phật bảo Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Như chư Phật tự nói trí của mình thì ai có thể tin?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch:

–Trí ấy không phải pháp Niết-bàn, không phải pháp sinh tử, là hạnh tịch diệt là hạnh vô động, không dứt trừ tham, sân, si cũng không phải không dứt tham, sân, si. Vì sao? Vì vô tận, vô diệt vậy, không lìa sinh tử, cũng không phải không lìa, không tu đạo hạnh cũng không phải không tu. Người hiểu như đây thì gọi là chánh tín.

Phật bảo Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Lành thay, lành thay! Như lời ông nói là hiểu sâu nghĩa ấy.

Lúc ấy Tôn giả Ma-ha Ca-diếp bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Đời sau nếu chánh pháp thâm sâu được nói ra như vậy, thì ai có thể tin hiểu lãnh nhận tu hành?

Phật dạy:

–Nay trong pháp hội này chúng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, những người được nghe kinh này, trong đời vị lai, nếu được nghe pháp này thì họ quyết có thể tin hiểu, ở nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa họ có thể tin hiểu thọ trì và cũng có thể vì mọi người mà giải thuyết phân biệt. Ví như trưởng giả đánh mất châu ma-ni, lo sầu khổ sở, về sau được lại ông rất vui mừng. Cũng vậy, này Đại Ca-diếp! Các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di này có tâm tin ưa nếu chẳng được nghe pháp sâu thì lòng khổ não, nếu lúc được nghe thì tin hiểu, thọ trì thường thích đọc tụng, lòng rất vui mừng. Phải biết những người ấy tức là đã thấy Phật, cũng tức là thân cận cúng dường chư Phật.

Này Đại Ca-diếp! Ví như chư Thiên cõi trời Đao-lợi, thấy cây Ba-lợi-chất-đa-la nảy nụ, họ rất vui mừng vì biết chẳng bao lâu cây sẽ trở hoa. Cũng vậy, nếu các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di được nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa mà có thể sinh lòng tin hiểu thì chẳng bao lâu sẽ nảy nở tất cả Phật pháp.

Trong đời đương lai, có Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa tin nhận đọc tụng, lòng chẳng mê nghi, thì phải biết người ấy đã từng ở tại pháp hội này, đã được nghe và lãnh thọ kinh ấy và cũng hay vì người khác mà rộng tuyên lưu bố. Nên biết người ấy được Phật hộ niệm.

Trong Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, nếu ai có thể tin ưa không nghi hoặc, người này vốn đã tu học, trông các căn lành từ lâu nơi chư Phật quá khứ.

Ví như có người tự tay đan kết châu báu, bỗng gặp bảo châu chân ma-ni vô thượng, lòng rất mừng rỡ, phải biết người ấy đã từng thấy bảo châu rồi. Cũng vậy, này Đại Ca-

diếp! Nếu thiện nam, thiện nữ tu học các pháp khác, bỗng được nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mà hay sinh lòng vui mừng, nên biết người này trước đây đã được nghe rồi. Nếu có chúng sinh nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, có thể tin nhận và tốt độ vui mừng, những chúng sinh này vốn đã thân cận vô số chư Phật và đã được nghe, được tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa rồi vậy.

Ví như có người trước đây đã đến và thấy thành ấp thôn xóm, lúc sau nghe có ai khen và mô tả thành ấp đó có những vườn tược, ao suối, rừng cây, bông trái, nhân dân đều đáng ưa mến, người ấy nghe xong rất vui mừng khuyến khích mô tả lại các cảnh đẹp của thành đó, người ấy nghe rồi lại càng vui mừng hơn, đây là vì các người ấy đã từng thấy thành ấp đó rồi vậy. Cũng thế, nếu thiện nam, thiện nữ được nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa mà hay tin nhận và rất vui mừng, thích nghe chẳng nhằm còn khuyến nói nữa, nên biết các người ấy vốn đã theo Văn-thù-sư-lợi nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa rồi vậy.

Tôn giả Ma-ha Ca-diếp bạch Đức Phật:

–Nếu đời đương lai có thiện nam, thiện nữ được nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà tin ưa nhận lấy, do đây nên biết họ cũng đã ở nơi Phật quá khứ, được nghe và tu học rồi.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch Đức Phật:

–Thế Tôn nói các pháp vô tác vô tướng đệ nhất tịch diệt. Nếu thiện nam, thiện nữ có thể hiểu chắc nghĩa ấy, đúng như chỗ được nghe mà giải thuyết, thì được chư Phật khen ngợi chẳng xa pháp tướng, tức là lời Phật nói, cũng là tướng Bát-nhã ba-la-mật-đa bộc phát mãnh liệt, đầy đủ Phật pháp, thông đạt thật tướng chẳng thể nghĩ bàn.

Phật bảo Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Thuở ta hành đạo Bồ-tát tu các căn lành, muốn an trụ bậc không thoái chuyển, thì ta phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa, do vậy muốn thành Vô thượng Bồ-đề phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Nếu thiện nam, thiện nữ muốn hiểu tướng của tất cả pháp, muốn biết tâm hành của tất cả chúng sinh đều đồng đẳng, thì họ phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Văn-thù-sư-lợi! Người muốn học tất cả Phật pháp đầy đủ vô ngại, thì phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Người muốn học lúc mà chư Phật thành Vô thượng Chánh giác, đủ tướng hảo oai nghi vô lượng pháp thức, thì phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Người muốn biết chư Phật chẳng thành Bồ-đề Vô thượng, tất cả pháp thức và các oai nghi thì phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì trong pháp không ấy, chẳng thấy có chư Phật Bồ-đề.

Nếu người muốn biết tướng của các pháp như vậy mà không nghi hoặc thì phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng thấy các pháp hoặc sinh hoặc diệt, hoặc cấu hoặc tịnh.

Người muốn biết tất cả các pháp không có các tướng quá khứ, vị lai, hiện tại thì phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì tánh tướng pháp giới không có ba đời.

Người muốn biết tất cả pháp đồng nhập pháp giới tâm vô chướng ngại thì phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Người muốn ba chuyển, mười hai hành pháp luân và tự mình cũng chứng biết mà chẳng thủ trước thì phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Người muốn được Từ tâm che khắp tất cả chúng sinh không giới hạn, cũng không tướng nghĩ có tướng chúng sinh, thì phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Người muốn được đối với tất cả chúng sinh không phát khởi tranh luận cũng chẳng nắm lấy tướng không tranh luận thì phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Người muốn biết cảnh xứ như vậy, không phải cảnh xứ như vậy, mười Trí lực, bốn Vô sở úy, an trụ trí tuệ Phật, được vô ngại biện, thì phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bấy giờ Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch Phật:

–Con quán chánh pháp: Vô vi, không tướng, không đặc, không lợi, không sinh, không diệt, không đến, không đi, không tri giả, không kiến giả, không tác giả, chẳng thấy Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng chẳng thấy cảnh giới Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng phải chứng, chẳng phải chẳng chứng, chẳng hý luận, không phân biệt, tất cả pháp vô tận, ly tận, không có pháp phạm phu, không có pháp Thanh văn, không có pháp Bích-chi-phật, không có pháp Phật, chẳng phải đặc chẳng phải chẳng đặc, chẳng bỏ sinh tử, chẳng chứng Niết-bàn, chẳng phải nghĩ bàn, chẳng phải chẳng thể nghĩ bàn, chẳng phải tác chẳng phải bất tác.

Tướng của pháp như vậy, chẳng biết phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa thế nào?

Phật dạy Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Nếu có thể biết được pháp tướng như vậy, thì gọi là học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Nếu Đại Bồ-tát muốn học Bồ-đề tự tại Tam-muội, được Tam-muội ấy rồi chiếu rõ tất cả Phật pháp sâu xa và biết danh tự của tất cả chư Phật, cũng biết rõ cả thế giới chư Phật không chướng ngại, thì nên đúng như lời Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói Bát-nhã ba-la-mật-đa mà học.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nguyên nhân gì gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa?

Đức Phật dạy:

–Bát-nhã ba-la-mật-đa là không danh, không tướng, không bờ, không mé, chẳng phải tư lương, không nương, không về, không nơi, không chỗ, không tội, không phước, không tối, không sáng, như pháp giới không có chia đều, không có hạn số. Đây gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa, cũng được gọi là hành xứ của Đại Bồ-tát, chẳng phải hành xứ cũng chẳng phải không hành xứ. Đều vào Nhất thừa nên gọi là chẳng phải hành xứ. Vì sao? Vì không niệm, không tác.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Phải thực hành thế nào để có thể mau đắc Vô thượng Bồ-đề?

Đức Phật dạy:

–Này Văn-thù-sư-lợi! Làm đúng như Bát-nhã ba-la-mật-đa được tuyên thuyết thì có thể mau được Vô thượng Bồ-đề.

Còn có Nhất hạnh Tam-muội, người tu Tam-muội này thì cũng mau đắc Vô thượng Bồ-đề.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thế nào gọi là Nhất hạnh Tam-muội?

Đức Phật dạy:

–Này Văn-thù-sư-lợi! Pháp giới nhất tướng, nếu chuyên tâm tin vào một tướng pháp giới, đây gọi là Nhất hạnh Tam-muội.

Nếu thiện nam, thiện nữ muốn vào Nhất hạnh Tam-muội, phải trước nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa rồi tu học đúng như lời, sau đó có thể vào Nhất hạnh Tam-muội, tâm tin vào pháp giới, chẳng thoái chẳng hoại chẳng thể nghĩ bàn vô ngại vô tướng.

Thiện nam, thiện nữ muốn vào Nhất hạnh Tam-muội, người này phải ở chỗ vắng

vẻ tịch tĩnh, bỏ ý tưởng tán loạn, tâm chẳng nắm giữ tướng mạo, buộc chặt tâm tưởng vào một Đức Phật, rồi chuyên xưng danh hiệu của Đức Phật ấy, theo phương hướng của Đức Phật ấy ngự mà ngồi ngay thẳng mặt hướng về phía ấy.

Đối với một Đức Phật mà có thể niệm niệm nối nhau không gián đoạn, thì liền trong niệm ấy thấy được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại.

Vì sao? Vì niệm một Đức Phật, công đức vô lượng, vô biên, so với niệm vô lượng chư Phật, công đức cũng không khác. Chẳng thể nghĩ bàn Phật pháp bình đẳng không phân biệt. Chư Phật đều thừa nhất như mà thành bậc Tối Chánh Giác, đều được vô lượng công đức vô lượng biện tài.

Người nhập nhất hạnh Tam-muội như vậy biết hết tướng pháp giới không sai biệt của hằng hà sa chư Phật.

Cho dù A-nan-đà được nghe Phật pháp, đắc ký ức tổng trì trí tuệ biện tài, là bậc đứng đầu trong hàng Thanh văn, thế nhưng còn trụ lượng số thì vẫn còn giới hạn và ngăn ngại.

Nếu được Nhất hạnh Tam-muội thì pháp môn của các kinh, tất cả đều rành rẽ biết rõ quyết định vô ngại, trí tuệ biện tài hoàn toàn không đoạn tuyệt. Nếu đem biện tài đa văn của A-nan-đà để so sánh thì không bằng một phần trăm một phần ngàn của Nhất hạnh Tam-muội ấy.

Đại Bồ-tát nên nghĩ như vậy: “Tôi phải thế nào để được Nhất hạnh Tam-muội công đức không thể nghĩ bàn danh xưng vô lượng?” Rồi lại nên nghĩ: “Đức Phật đã dạy, Đại Bồ-tát phải ghi nhớ Nhất hạnh Tam-muội thường chuyên tinh tấn không lười biếng, tuân tự như vậy mà lần lần tu học, thì có thể được nhập Nhất hạnh Tam-muội chứng đắc công đức không thể nghĩ bàn. Trừ người phỉ báng chánh pháp chẳng tin nhân quả phạm tội chướng nặng thì không thể đắc nhập.”

Lại nữa, này Văn-thù-sư-lợi! Ví như có người được châu ma-ni đưa cho thợ ngọc xem. Thợ ngọc bảo rằng đây thật là bảo châu ma-ni vô giá. Người ấy yêu cầu thợ ngọc mài giữa chỗ để mất màu và ánh sáng. Thợ ngọc trau giồi bảo châu, lấp lánh sáng chiếu suốt trong ngoài. Cũng vậy, nếu có thiện nam, thiện nữ tu học Nhất hạnh Tam-muội, công đức không thể nghĩ bàn danh xưng vô lượng, tùy lúc tu học họ có thể biết được các pháp tướng sáng suốt vô ngại công đức tăng trưởng cũng như vậy.

Lại nữa, này Văn-thù-sư-lợi! Như ánh sáng của mặt trời đầy khắp không có tướng tối tắt. Nếu người được Nhất hạnh Tam-muội thì có thể đầy đủ tất cả công đức không thiếu kém, chiếu sáng Phật pháp như ánh sáng mặt trời.

Này Văn-thù-sư-lợi! Pháp được ta nói đều là một vị là vị xả ly, vị giải thoát và vị tịch diệt.

Nếu thiện nam, thiện nữ được Nhất hạnh Tam-muội này thì pháp của họ diễn nói cũng là một vị. Là vị xả ly, vị giải thoát và vị tịch diệt, họ tùy thuận chánh pháp không có tướng sai lầm.

Này Văn-thù-sư-lợi! Nếu Đại Bồ-tát đắc Nhất hạnh Tam-muội này họ có đầy đủ cả pháp trợ đạo nhanh chóng chứng đắc Vô thượng Bồ-đề.

Lại nữa, này Văn-thù-sư-lợi! Nếu Đại Bồ-tát chẳng thấy pháp giới có tướng sai biệt, có tướng đồng nhất thì nhanh chóng chứng đắc Vô thượng Bồ-đề, tướng không thể nghĩ bàn. Trong Bồ-đề ấy cũng không có Phật nào để chứng đắc. Người biết như vậy thì nhanh chóng chứng đắc Vô thượng Bồ-đề.

Nếu người tin tất cả pháp đều là Phật pháp, chẳng kinh sợ, chẳng nghi hoặc, rõ

biết như vậy thì nhanh chóng chứng đắc Vô thượng Bồ-đề.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Do nơi nhân như vậy mà nhanh chóng chứng đắc Vô thượng Bồ-đề ư?

Đức Phật dạy:

–Này Văn-thù-sư-lợi! Được Vô thượng Bồ-đề chẳng do nhân mà được chẳng do phi nhân được. Vì sao? Vì chẳng thể nghĩ bàn giới chẳng do nhân được chẳng do phi nhân được.

Nếu thiện nam, thiện nữ nghe nói như vậy mà chẳng sinh lười biếng, nên biết người ấy do đã gieo trồng căn lành với chư Phật đời trước.

Vì thế nên Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni nghe nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà chẳng kinh sợ thì tức là theo Phật xuất gia. Nếu Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di được nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà không kinh sợ thì tức là thành tựu chỗ quy y chân thật.

Này Văn-thù-sư-lợi! Nếu thiện nam, thiện nữ chẳng học tập Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì tức là chẳng tu Phật thừa.

Ví như tất cả cây thuốc đều nương nơi đại địa mà sinh trưởng. Cũng vậy, Đại Bồ-tát đều nương nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa mà tăng trưởng các căn lành, chẳng trái với Vô thượng Bồ-đề.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Trong những thành ấp thôn xóm của Diêm-phù-đề này, nên ở đâu để diễn nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy?

Đức Phật dạy:

–Này Văn-thù-sư-lợi! Trong pháp hội này, nếu có người nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa đều phát thệ rằng: “Đời vị lai tôi thường được tương ứng với Bát-nhã ba-la-mật-đa.” Do sự tin hiểu ấy mà trong đời vị lai được nghe kinh này.

Nên biết người này chẳng từ trong căn lành nhỏ khác mà đến, do vậy họ có thể kham thụ kinh này, được nghe rồi vui mừng lớn.

Này Văn-thù-sư-lợi! Nếu lại có người theo ông nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa này, nên nói như vậy: “Trong Bát-nhã ba-la-mật-đa đây không có những pháp Thanh văn, Bích-chi-phật, Bồ-tát, Phật pháp, cũng không có các pháp phạm phu sinh diệt.”

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu có Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di đến hỏi con rằng: “Như Lai nói Bát-nhã ba-la-mật-đa thế nào?” Con sẽ đáp rằng tất cả các pháp không có tướng tranh luận, làm sao Như Lai nói Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì chẳng thấy có pháp có thể cùng tranh luận, cũng không có nhận thức nào của chúng sinh mà có thể biết được cả.

Bạch Thế Tôn! Con sẽ còn nói đến cứu cánh thật tế. Vì sao? Vì tất cả pháp đồng vào thực tế vậy.

A-la-hán không có pháp thù thắng riêng biệt, vì pháp A-la-hán và pháp phạm phu không đồng, không khác.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Thuyết pháp như vậy thì không có chúng sinh đã được Niết-bàn, cũng không có sẽ được và đang được Niết-bàn. Vì sao? Vì chúng sinh không có tướng quyết định.

Bạch Thế Tôn! Nếu có người muốn nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa, con sẽ nói như vậy: Người nghe pháp ấy, chẳng nhớ, chẳng ham, chẳng nghe, chẳng được. Phải như là

huyền nhân không có phân biệt.

Thuyết pháp như vậy là chân thuyết pháp. Thế nên, thỉnh giả chớ thấy có hai tướng, chẳng bỏ các kiến chấp, mà tu Phật pháp.

Người tu Phật pháp chẳng lấy Phật pháp chẳng bỏ pháp phàm phu. Vì sao? Vì hai pháp là Phật và phàm phu tướng không, không có thủ xả.

Nếu có người hỏi con, con sẽ giảng thuyết như vậy, an ủi như vậy, kiến lập như vậy. Thiện nam, thiện nữ phải hỏi như vậy, an trụ như vậy thì tâm không thoái lui hư mất. Phải biết tướng của pháp rồi tùy thuận Bát-nhã ba-la-mật-đa mà giảng thuyết.

Đức Phật khen Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Lành thay, lành thay! Đúng như lời Văn-thù-sư-lợi nói. Nếu thiện nam, thiện nữ muốn thấy chư Phật thì phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy. Muốn thân cận chư Phật và như pháp cúng dường thì phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy. Nếu muốn nói Như Lai là Thế Tôn của tôi thì phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy. Nếu nói Như Lai chẳng phải Thế Tôn của tôi cũng phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy. Nếu muốn thành Vô thượng Bồ-đề cũng phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy. Nếu muốn chẳng thành Vô thượng Bồ-đề cũng phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy. Nếu muốn thành tựu tất cả Tam-muội phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy. Nếu muốn chẳng thành tựu tất cả Tam-muội cũng phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy. Vì sao? Vì Vô tác Tam-muội không có tướng sai khác, vì tất cả pháp không sinh không xuất.

Nếu muốn biết tất cả pháp giả danh thì phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy. Nếu muốn biết tất cả chúng sinh tu đạo Bồ-đề chẳng cầu tướng Bồ-đề tâm chẳng thoái lui hư mất thì phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy. Vì sao? Vì tất cả pháp đều là tướng Bồ-đề.

Nếu muốn biết tất cả chúng sinh hành tướng phi hành, phi hành tức là Bồ-đề, Bồ-đề tức pháp giới, pháp giới tức thật tế, tâm chẳng thoái lui hư mất, thì phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy.

Nếu muốn biết tất cả Như Lai thần thông biến hóa không tướng không ngại cũng không có phương sở, thì phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy.

Phật bảo Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Nếu có Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di muốn không bị đọa ác thú thì phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa một bài kệ, bốn câu thọ trì đọc tụng vì người mà giải thuyết tùy thuận thật tướng. Nên biết người ấy chắc hẳn chứng đắc Vô thượng Bồ-đề, an trụ Phật quốc.

Nếu người nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy mà chẳng kinh sợ sinh lòng tin hiểu. Nên biết người ấy được Phật ấn khả, là chỗ Phật hành pháp ấn Đại thừa. Nếu thiện nam, thiện nữ học pháp ấn ấy thì vượt khỏi ác thú, không đi vào con đường Thanh văn, Bích-chi-phật.

Lúc bấy giờ, Thiên đế Thích và chư Thiên trời Đao-lợi đem các hoa trời: Hoa Ưu-bát-la, hoa Câu-vật-đầu, hoa Bát-đầu-ma, hoa Phân-đà-lợi, hoa Mạn-đà-la... cùng các thứ hương trời: Hương Chiên-đàn, các thứ hương bột, các thứ Kim bảo, trỗi kỹ nhạc trời để cúng dường Bát-nhã ba-la-mật-đa cùng chư Như Lai và Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi.

Cúng dường xong, chư Thiên trời Đao-lợi nguyện: “Chúng tôi thường được nghe pháp ấn Bát-nhã ba-la-mật-đa.”

Thiên đế Thích Đề-hoàn Nhân lại phát lời nguyện rằng: “Nguyện cho trong Diêm-phù-đề, các thiện nam, thiện nữ thường được nghe kinh này sẽ chắc chắn chứng đắc

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật pháp, đều khiến họ tin hiểu, thọ trì đọc tụng, giải thuyết cho người, tất cả chư Thiên ủng hộ họ.”

Phật bảo Thiên đế Thích Đề-hoàn Nhân:

–Này Kiều-thi-ca! Đúng như vậy! Các thiện nam, thiện nữ ấy sẽ chắc chắn chứng đắc Vô thượng Bồ-đề.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Các thiện nam, thiện nữ thọ trì kinh này thì được lợi ích lớn công đức vô lượng.

Bấy giờ do thần lực của Phật, đại địa chấn động sáu cách. Đức Phật liền mỉm cười phóng quang minh lớn chiếu khắp tam thiên đại thiên thế giới.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Đó chính là tướng Như Lai ấn chứng Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Đức Phật dạy:

–Này Văn-thù-sư-lợi! Đúng như vậy! Chư Phật thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa xong đều thị hiện điềm lành ấy để ấn chứng Bát-nhã ba-la-mật-đa, khiến người thọ trì không khen không chê. Vì sao? Vì pháp ấn vô tướng không khen chê được.

Nay Phật dùng pháp ấn này làm cho các Thiên ma chẳng còn cơ hội.

Đức Phật nói kinh này rồi, các Đại Bồ-tát và bốn bộ chúng nghe thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa, đều hoan hỷ, lín thọ phụng hành.

